Nội dung bài viết

1. Top 3 bài phân tích Thơ duyên của Xuân Diệu - Văn mẫu lớp 11 hay nhất

Top 3 bài phân tích Thơ duyên của Xuân Diệu - Văn mẫu lớp 11 hay nhất

Bài văn mẫu số 1:

Nói đến thơ Xuân Diệu là nói đến những cảm xúc tột cùng mãnh liệt, những yêu thương tột độ đắm say, sôi nổi. Bởi vậy, đọc tập Thơ thơ, người đọc vừa ngạc nhiên vừa thú vị khi gặp một bài thơ rất dịu dàng, dịu từ ý đến lời: Thơ duyên.

Xét cho cùng. Thơ duyên cũng là một bài thơ về tình yêu, nhưng là tình yêu theo nghĩa rộng lớn, tình yêu đối với cuộc sống, đối với con người, đối với mọi vẻ đẹp, sự hòa hợp ở đời. Đây là thơ về cái duyên, cái hài hòa tuyệt vời mà một ngày kia nhà thơ bỗng nhận ra, giữa vũ trụ với cuộc đời, giữa đất trời với cây cỏ muông thú, giữa thời gian với không gian, giữa vạn vật với con người.

Điều ấy không phải bất kì lúc nào củng xảy ra nhưng đã có lần xảy ra. Lúc ấy, nhìn vào bầu trời đến mặt đất, nhà thơ cũng chỉ nhìn thấy cái đẹp:

Chiều mộng hoà thơ trên nhánh duyên.
Cây meríu rít cặp chim chuyền
Đổ trời xanh ngọc qua muôn lá,
Thu đến nơi nơi động tiếng huyền

Chiều mộng hoà thơ trên nhánh duyên. Quả thật đây là lúc mà cả không gian lẫn thời gian đều thi nhau mà hiện ra trong vẻ tuyệt mĩ của mình. Bởi vậy mối quan hệ nhánh duyên là một mối quan hệ tuyệt mĩ: hòa thơ. Từ mối liên hệ ấy, mọi điều đều trở nên hãi hòa tuyệt đẹp. Cặp chim đang chuyên cành hót vang ríu rít. Tiếng ríu rít hình như không chỉ vang lên từ cặp chim chuyền mà lên cả từ cây me nữa. Muôn lá vốn xanh, bầu trời vốn xanh, cả trời cùng muôn lá trở nên xanh hơn, xanh đến tuyệt đẹp: xanh ngọc. Trong khổ thơ, có đường nét, dáng hình, có cả màu sắc, âm thanh, mà điều nào cũng đến tột cùng của cái duyên, cái thơ, cái đẹp, cái đáng yêu. Kết thúc khổ thơ, Xuân Diệu phát hiện ra:

Thu đến nơi nơi động tiếng huyền

Có một điều gì đó thật là huyền bí, thật là đẹp đẽ, chi phối cả vũ trụ lúc này, tạo nên mọi vẻ đẹp lúc này. Nó như một âm thanh không nghe thấy được nhưng huyền diệu vô cùng, có sức mạnh vô cùng. Lắng nghe được tiếng huyền ấy của vũ trụ, nhà thơ nhìn vào cảnh vặt xung quanh mình: Tất cả những điều bình thường bỗng trở nên khác thường đẹp hơn, đáng yêu hơn, có tình hơn, hòa hợp hơn:

Con đường nho nhỏ gió xiêu xiêu
Là lá cành hoang nắng trở chiều
Buổi ấy lòng ta nghe ý bạn
Lần đầu rung động nỗi thương yêu.

Con đường như nhỏ lại để trở nên đẹp hơn. Ngọn gió chiều thổi se sẻ hơn, nhưng nhẹ hơn bởi ngọn gió như ý thức được việc mình đang làm. Những cành hoang lả xuống trước ngọn gió xiêu xiêu nhưng cũng tự mình lả xuống để hòa hợp cùng ngọn gió. Từ cảnh vật ấy, nhà thơ nhìn lại chính lòng mình. Hóa ra điều kì diệu ấy cũng đang xẩy ra đến trong tâm hồn con người. "Lòng thu ý bạn", đây là điều chỉ mới xảy ra lần thứ nhất trong đời. Một sự lắng nghe nhưng không lắng nghe bằng tai mà nghe bằng lòng người nói thà không nói bằng lời mà lại nói bằng ý, cho nên lòng ta nghe ý bạn. Đây là sự cảm thông, một sự hòa hợp tự nhiên của tâm hồn, không muốn, không đinh, mà vẫn xảy ra. Và kết quả của điều xảy ra ấy là một nỗi thương yêu. Xuân Diệu rất tinh tế khi dùng mấy tiếng "nỗi thương yêu" để xác định tâm trạng của mình. Đây không phải là yêu, là tình yêu, mà là thương yêu, một tình cảm về sự hòa hợp trọn vẹn, lại không phải là tình mà là nòi, một nỗi niềm xúc động, rung động cua trái tim, không dành riêng cho một đối tượng cá biệt nào cả, cũng không vì một mục đích ngẳn ngùi hay tư lợi nào. Từ nỗi thương yêu ấy nhà thơ muốn đi đến tột cũng tình cảm của mình. Lại cũng xảy ra điều rất lạ:

Em bước điêm nhiên không vướng chân,
Anh đi lững thững chẳng theo gần,
Vô tâm - nhưng giữa bài thơ dịu,
Anh với em như một cặp vần.

Đã "điềm nhiên" lại còn "không vướng chân" hình như nhà thơ dùng từ hơi thừa thãi, nhưng đó chính là cách để nhà thơ muôn nhấn mạnh vào tâm trạng điềm nhiên, hoàn toàn vô tư của con người. Vì vậy với câu thơ tiếp theo, đã "đi lững đứng" lại còn "chẳng theo gần". Rồi sang câu thơ mở đầu tác gỉa lại nhấn mạnh: Vô tâm. Nghĩa là giữa hai con ngươi, chưa một sự chuẩn bị nào, một mong muốn khát khao nào. Thế mà cái thu phai đón vần cứ đến, đến như một quy luật, như một lẽ binh thường của trời, trung cái khoảng không gian và thời gian đặc biệt của buổi chiều hôm nay

Anh và em như một cặp vần

Một cặp vần, ấy là sự hòa hợp trọn vẹn của ngôn từ và âm thanh để tạo nên cái điều kì diệu trong đời được gọi là thơ. Sự hòa hợp giữa hai tâm hồn ở đây là thư thế, trọn vẹn đến độ hoàn toàn. Xuân Diệu còn nhấn mạnh đây là sự hòa hợp của một cặp vần trong "một bài thơ dịu". Sự hòa hợp ấy được nâng lên đến độ tuyệt dối.

Từ sự thay đổi của lòng mình, nhà thơ nhìn ra vạn vật xung quanh. Tất cả đều đổi thay như được chinh phục bởi một sức mạnh thần diệu. Vạn vật không còn vô tư, vô cảm nữa, vạn vật cũng có cảm xúc, có linh hồn, cũng biết yêu thương, xao động như con người. Từ một đám mây, một cánh cò, một cánh chim, một bông hoa, một giọt sương, tất cả đều có sự trăn trở bên trong:

Mây biếc về đâu bay gấp gấp
Con cò trên ruộng cánh phân vân
Chim nghe trời rộng giang thêm cánh
Hoa lạnh chiều thưa sương xuống dần

Những đám mây đã bay hàng ngàn năm trong thơ cổ Việt Nam, trong thơ Đường, thơ Tống, nhưng chưa bao giờ có những đám mây "bay gấp gấp" như trong thơ Xuân Diệu. Những con cò đã từng bay hàng ngàn năm trên đồng ruộng Việt Nam, trong ca dao và thơ Việt Nam, chưa bao giờ có đôi cánh phân vân như trong thơ Xuân Diệu. Đây là cái náo nức, phân vân của một thế hệ mới, thế hệ các nhà thơ hiện đại, các nhà thơ trong phong trào Thơ Mới.

Thế là nhà thơ đang ngắm nghía cả bề rộng và bề sâu của trời đất, của vạn vật xung quanh, đã cảm nhận cả bề sâu lẫn bề rộng của lòng mình. Tự nhiên, như một sự tổng hợp tất yếu, sự kì diệu cuối cùng lại xảy ra nơi lòng con người:

Ai hay tuy lặng bước thu êm
Tuy chẳng búng nhăn gạ tô niềm
Trông thấy chiều hôm ngơ ngẩn vậy
Lòng anh thôi đã cưới lòng em

Hình như bắt đầu vốn chàng có gì cả, không có một vật muốn chủ quan nào, cũng chẳng có một sự môi giới khách quan nào tác động. Con người bước đi êm ả giữa mùa thu. Chính nhà thơ cũng đã lấy làm lạ: Buổi chiều này nào có gì đâu! Nhà thơ gọi cái buổi chiều này là buổi "chiều hôm ngơ ngẩn". Ngơ ngẩn nghĩa là thế nào? Nghĩa là rất vớ vẩn, rất bình thường, chẳng có gì đặc biệt đáng người ta quan tâm. Buổi chiều đẹp đến ngơ ngẩn lòng người'. Cũng không biết nữa, chỉ biết làng cái buổi chiều ấy tạo nên sự lạ lùng:

Lòng anh thôi đã cưới lòng em

Anh cưới em! Không phải, lòng anh cưới lòng em. Từ "cưới" mà Xuân Diệu dùng ở đây, độc đáo đến lạ lùng, mới mẻ đến vô lí. Ngẫm nghĩ ra ta lại thấy nhà thơ có lí, lòng anh cưới lòng em, đó là sự hòa hợp hai tấm lòng, hai tâm hồn đến độ trọn vẹn. tuyệt đối, sự hòa hợp trong mức độ cao nhất của cảm nhận về hạnh phúc. Từ "thôi" trong câu thơ này cũng rất lạ. "Thôi' nghĩa là thế nào? Nghĩa là đành vậy, đành phải chấp nhận như vậy, không còn cách nào khác, không thể từ chối được, không thế lẫn

tránh được. Như vậy, cái việc lòng anh cưới lòng em, cái việc lòng anh hòa hợp với lòng em là việc tự nhiên, như của trời đất, con người không thể tạo ra, con người không thể chối bỏ.

Sao gọi là "thơ duyên"? Duyên vốn được coi như sự hòa hợp mà trời đất tạo ra. Xưa nay đã từng có chuyện:

Hữu duyên thiên lí năng tương ngộ
Vô duyên đối diện bất tương phùng

Cái duyên trong Thơ duyên của Xuân Diệu chính là cái duyên ấy, nhưng còn bao hàm một cái duyên lớn hơn, cái duyên của vũ trụ, của đất trời, của cuộc sống nói chung. Cái duyên ấy không phải lúc nào cũng có nhưng khi đã có thì nó tạo ra cho cuộc sống sự hài hòa đẹp vô cùng, kì diệu vô cùng.

Không thể nói được thơ Xuân Diệu nghệ thuật vị nghệ thuật. Thơ Xuân Diệu là tinh yêu cuộc sống, nó khiến ta biết yêu cuộc sống, biết quý trọng mọi vẻ đẹp của cuộc đời. Tất nhiên, khi biết yêu cuộc đời, con người ta phải biết góp phần làm cho cuộc đời trở nên đẹp hơn.

Mùa thu trở nên xinh đẹp với những chiếc lá vàng rơi

Bài văn mẫu số 2:

Mỗi khi nhắc đến Xuân Diệu người ta sẽ nhớ ngay tới một thi sĩ với khả năng quan sát tinh tế, tình cảm say mê nồng cháy. Trong các bài thơ của ông, người đọc luôn thấy tình yêu cuộc sống, sự trân quý mọi khoảnh khắc của cuộc đời, của vạn vật và "Thơ duyên" là một trong những bài thơ như vậy. Ở bài thơ, người đọc có thể cảm nhận được sự tinh tế của thi sĩ trong việc tái hiện sự trôi chảy của thời gian và hồn thu, tình thu cũng được khắc họa rõ nét qua ngòi bút tài hoa này.

"Thơ duyên" là khúc hát say mê, nhạy cảm với cuộc đời. Chữ "duyên" có thể hiểu là sự giao cảm, hòa nhịp với thiên nhiên đất trời, con người. Vốn là một con người dễ rung động trước cái đẹp, lại là người đa sầu đa cảm nên nhà thơ lại càng trân trọng sự chuyển động của thời gian và cụ thể ở bài thơ này là sự chuyển giao giữa hạ sang thu. Không chỉ đến bài thơ này thi sĩ mới viết về mùa thu mà trong tập "Thơ thơ" độc giả cũng đã bắt gặp "nàng thơ" với sự "ngẩn ngơ", u sầu trong "Đây mùa thu tới". Còn "Thơ duyên" bắt đầu với những hình ảnh trong sáng, nhẹ nhàng.

"Chiều mộng hòa thơ trên nhánh duyên,
Cây me ríu rít cặp chim chuyền.
Đổ trời xanh ngọc qua muôn lá,
Thu đến - nơi nơi động tiếng huyền."

Nhìn tổng thể cảnh vật mùa thu qua khổ một có thể thấy đây là một bức tranh sinh động và nên thơ. Với không gian là buổi "chiều mộng" - lãng mạn, êm ái hòa vào đó "thơ trên nhánh duyên" gợi nên khung cảnh trữ tình. Vạn vật dường như cũng vui mừng, hò reo khi thu về khi có "cặp chim chuyền" đang ríu rít trên "cây me". Động từ "ríu rít" lột tả được phấn khởi, vui vẻ khi chúng liên tiếp "chuyện trò" với nhau. Hình ảnh cây me cũng gợi nhớ lại Hà Nội xưa cũ, một phần của quê hương xứ sở. Cùng lúc đó cả "bầu trời", "lá" đều chuyển sang màu ngọc. Sắc màu này đã từng được nhà thơ Hàn Mạc Tử nhắc đến qua "Vườn ai mướt quá xanh như ngọc" (Đây thôn Vĩ Dạ). Màu sắc gợi lên cảm giác trong xanh cùng với động từ "đổ" tạo cảm giác dứt khoát, lan tràn. Bây giờ không gian không chỉ nhuốm màu xanh mà còn tươi vui, rộn rã với "động tiếng huyền". Cụm từ "thu đến" như một tiếng reo vui mừng, phấn khích cho mơ ước bấy lâu giờ đã thành hiện thực.

Nếu như đối với khổ thơ đầu, tác giả vẽ nên bức tranh thiên nhiên thì khổ kế tiếp nhà thơ đã tinh ý khi lồng vào đó chút tình cảm riêng tư.

"Con đường nhỏ nhỏ gió xiêu xiêu,
Lả lả cành hoang nắng trở chiều.
Buổi ấy lòng ta nghe ý bạn
Lần đầu rung động nỗi thương yêu."

Từ tầm nhìn trên cao tác giả "kéo" không gian của mình xuống gần hơn. Thi sĩ liên tiếp sử dụng từ láy hoàn toàn như "nho nhỏ", "xiêu xiêu", "lả lả" gợi sự đáng yêu trên nền nắng chiều. Động từ "trở" đầy sức gợi, mang đến cảm giác chuyển mình. Nếu từ "chiều" ở khổ một còn mang nét huyền huyền ảo ảo thì với khổ thơ này nó mang nét mạnh mẽ, "đậm nắng" hơn. Trong cái sắc hương của trời đất khi sang thu, thi sĩ nhớ lại lần rung động đầu tiên của mình. Thêm một động từ nữa cũng kích thích trí tò mò của độc giả không kém là "nghe". "Nghe" ở nghĩa tường minh tức là sử dụng thính giác để lắng nghe âm thanh của cuộc sống, nhưng ở nhân vật "ta" hành động "nghe" lại chỉ ra được tâm ý, sự thầm thương, phải lòng "cố nhân". Đó là cách dùng từ vô cùng đặc sắc của tác giả.

"Em bước đìêm nhiên chẳng vướng chân
Anh đi lững đững chẳng theo gần."

Hình ảnh của sự "rung động" ấy được tái hiện rõ hơn. Nhân vật "em" và "anh" cùng dạo bước trên con đường nhỏ. "Em" thì hồn nhiên, ngây thơ bước đi không hề bận tâm gì. Còn "anh" thì "lững đững" - trạng thái thoải mái, thong dong. Hai con người xa lạ bỗng gặp nhau trên con đường nhỏ, tưởng xa hóa lại gần. Quả là cái duyên tiền định!

"Vô tâm - nhưng giữa bài thơ dịu,
Anh với em như một cặp vần."

"Vô tâm" phải chăng là sự lãnh cảm, rời xa hay chính là cái xa lạ nhưng có sự giao lưu, kết nối. Với thủ pháp so sánh nhà thơ Xuân Diệu đã đưa ra quan niệm của mình về chữ "duyên". Đối với ông thiên nhiên hòa hợp với thiên nhiên, con người say đắm trước cảnh vật vẫn là chưa đủ mà còn một "cặp bài trùng khác" là sự giao duyên giữa con người với nhau. Chẳng thế mà dù em vô tư bước đi không để ý gì về người đằng sau, còn anh thong dong ngắm nhìn trời đất cũng không đoái hoài gì người phía trước nhưng giữa họ lại có sự kết nối như "cặp vần" - gắn bó khăng khít, không thể tách rời. Một nhân sinh quan thật mới mẻ!

"Mây biếc về đâu bay gấp gấp,
Con cò trên ruộng cánh phân vân.
Chim nghe trời rộng giang thêm cánh,
Hoa lạnh chiều thưa sương xuống dần."

Khổ bốn mang đến cho độc giả cảnh thu trên không gian rộng lớn. Hoạt động của thiên nhiên cũng dần dồn dập, nhanh chóng hơn. Từ láy "gấp gấp" tạo cảm giác hối hả, thúc giục. Tuy nhiên cụm từ "về đâu" lại đặt ra câu hỏi cho nơi đến của mây. Cùng với mây, con cò dường như cũng "phân vân", đắn đo không biết nên bay lên cao hay xuống thấp, bay gần hay bay xa. Chiều thu tàn bắt đầu có chút gì đó bâng khuâng, bầu trời trải rộng ra và dường như cánh chim cũng đã thích nghi với điều

này để rồi "giang thêm cánh". Thi sĩ gán cho chim với động từ "nghe" như để sinh vật này hiểu được bầu trời, cảm nhận được thiên nhiên rồi từ đó điều chỉnh để thích nghi. Cách nhà thơ sử dụng cái hữu hạn (cánh chim) để diễn tả cái vô hạn (bầu trời) là một thủ pháp hay và ý vị. Người đọc dễ dàng hình dung được một cánh chim không mỏi, bay miệt mài trên nền xanh của bầu trời. Và càng chìm dần vào chiều thu, sương càng rơi xuống nhiều. "Hoa lạnh" vì có thể do "đẫm sương" hoặc do cơn gió nào đó. Chiều mùa thu bắt đầu lạnh làm cho người đọc cũng mang chút gì xao xuyến, bâng khuâng.

Đến khổ thơ cuối cùng, nhân vật trữ tình lại hồi tưởng về mối tình đầu của mình, về những rung động đầu đời lồng ghép vào trong hình ảnh thiên nhiên. Hình ảnh nhân hóa "bước thu êm" như sự chuyển động nhẹ nhàng, dịu dàng của nàng thu. Từ "êm" gợi cảm giác dễ chịu, thoải mái. Trên nền thu dịu dàng , e ấp "anh" lại nói về sự rung động của mình khi gặp em - "lòng anh thôi đã cưới lòng em". Động từ "cưới" như một sự chắc nịch rằng anh đã phải lòng em và tấm lòng của anh chỉ hướng tới em. Động từ này còn nói lên sự gắn bó, xem "em" như là "mảnh ghép" còn lại của đời mình.

Bài thơ "Thơ duyên" không chỉ xuất sắc về nội dung mà ở khía cạnh hình thức bài thơ cũng đã làm rất "tròn vai" của mình. Bên cạnh việc sử dụng các từ láy, phép nhân hóa, các từ ngữ đặc sắc một nét khá đặc biệt trong bài thơ là cách ngắt câu. Thường thường ở thơ bảy chữ mà có bốn câu thì chỉ chấm kết thúc ở dòng cuối cùng ở mỗi khổ nhưng với "Thơ duyên" thì khác, dòng một với dòng ba là có dấu chấm phẩy khi kết thúc dòng. Còn dòng hai với dòng bốn là dấu chấm. Tức là hai dòng sẽ tạo thành một câu. Đây là một nét lạ và sáng tạo của Xuân Diệu.

Bằng ngòi bút giàu nhiệt huyết, tình yêu sôi nổi của một con người luôn trân quý, nắm bắt thời gian nhà thơ Xuân Diệu đã khắc họa nên bức tranh thiên nhiên với nhiều hình ảnh, nhiều sắc thái đặc trưng của mùa thu. Cùng với đó tác giả đã viết nên sự rung động đầu đời của mình - sự giao cảm, kết nối giữa những con người tưởng chừng xa lạ nhưng lại là cái duyên đã được sắp đặt sẵn. Tình duyên nảy nở trong tình thu!

Mùa thu và tình yêu luôn là đề tài muôn thủa, đem lại nhiều cảm xúc cho các thi sĩ

Bài văn mẫu số 3:

Có ai đó đã nói "Xuân Diệu là nhà thơ của tình yêu". Quả đúng là như thế dù trong suốt cuộc đời cho đến những giây phút cuối, Xuân Diệu không được hưởng trọn vẹn cái ngọt ngào say đắm của tình yêu, hạnh phúc như trong thơ ông thì cái chan chứa, cái say mê của tình yêu tuổi trẻ với nhiều cung bậc khác nhau. Từ mỗi đam mê cuồng nhiệt của mối tình nồng cháy đang ở độ chín mười như: xa cách đến những rung động ban đầu của một tâm hồn còn nguyên sơ trong trắng với trái tim đang e ấp yêu đương như trong *Thơ duyên*. Đây là một bài thơ tình yêu rút trong tập thơ đầu tay *Thơ thơ* của Xuân Diệu diễn tả sự hòa hợp giữa hai trái tim đang yêu với tình yêu vừa chớm nở rất tinh tế và cũng rất thơ mộng.

Bài thơ mở đầu bằng một bức tranh thiên nhiên đẹp rực rỡ:

Chiều mộng hòa thơ trên nhánh duyên
Cây me ríu rít cặp chim chuyền
Đổ trời xanh ngọc qua muôn lá
Thu đến - nơi nơi động tiếng huyền

Bức tranh về một buổi chiều tuyệt đẹp như mộng: có âm thanh ríu rít của tiếng chim, có màu xanh ngọc suốt bầu trời trút qua ngàn lá, có cả đường nét hài hòa. Vần thơ hòa xao xuyến trên "nhánh duyên" chiều mộng và hơn nữa có cả âm thanh huyền diệu, đất trời ngân vang tiếng đàn tình yêu rạo rực. Bức tranh ấy được vẽ ra bởi một người với trái tim lần đầu rung động. Hình như hơi thở tình yêu làm cho lòng người vui hơn. Tình yêu thổi vào cảnh vật hơi ấm và sự sống tràn trề nhuốm vào cảnh vật vẻ đẹp diệu kì làm cho cảnh sắc bừng lên tươi tắn:

Chiều mộng hòa thơ trên nhánh duyên

Câu thơ nghe rạo rực tiếng lòng một con người đang tràn ngập hạnh phúc. Chiều trong mắt người sao mà đẹp thế, không phải là một buổi chiều bình thường mà là buổi chiều mộng - chiều đẹp - đẹp như giấc mơ tình yêu. Những vần thơ trữ tình ngân nga trong lòng người cũng như xao xuyến, hòa quyện, quấn quýt trên cành cây ngọn lá, xao xuyến cả trời chiều. Và những nhánh cây cũng trở thành "nhành duyên", nhánh cây tình yêu - nhánh cây mang màu hạnh phúc.

Khắp không gian rộn vang những âm thanh tươi vui của chim chóc

Cây me ríu rít cặp chim chuyền.

Không là chim chuyền ríu rít mà là ríu rít chim chuyền, đảo từ "ríu rít" đã là cho âm thanh tiếng chim vang hơn, rộn ràng hơn, tươi vui hơn, âm thanh như chan hòa cả vào trời chiều thơ mộng. Đâu phải chỉ có con người mới tìm về hạnh phúc, đâu phải chỉ có con người mới say đôi lứa, đâu phải chỉ có con người ngây ngất với tình yêu, mà chim chóc cỏ cây cũng có đôi lứa, cũng hạnh phúc ấm êm "cặp chim chuyền".

Đổ trời xanh ngọc qua muôn lá
Thu đến nơi nơi động tiếng huyền

Gam màu pha nắng những thanh tạo cho bức tranh màu rực rỡ mà không làm cho người đọc chói mắt bởi "màu xanh ngọc" của trời. Bầu trời trong mắt con người đang yêu xanh một màu xanh trong suốt, thanh khiết vời vợi như rót qua muôn ngàn cây lá, đôi mắt mênh mang của người yêu khiến người ta như muốn hứng lấy, uống lấy màu trời. Cảm tưởng dòng xanh đang thấm dần dịu ngọt trong tâm khảm, có người cho rằng "tiếng huyền" ở đây là tiếng đàn mùa thu đến, nơi nơi ngân vang tiếng đàn, có lẽ là tiếng đàn thật nhưng cũng có lẽ là tiếng đàn của đất trời, cỏ cây cảnh vật - những âm thanh huyền diệu của không gian. Tình yêu chớm nở giữa mùa thu đem đến cho đất trời lung linh những âm thanh tuyệt diệu, náo nức vui tươi, như âm thanh chỉ có thể nghe thấy được bởi trái tim đang rạo rực niềm yêu:

Con đường nho nhỏ gió xiêu xiêu
Lả lả cành hoang nắng trở chiều,

Buổi ấy lòng ta nghe ý bạn,
Lần đầu rung động nói thương yêu

Rõ ràng bức tranh thiên nhiên ở đây không phải là một bức tranh tĩnh mà là một bức tranh động, một bức tranh thiên nhiên biến đổi rất tinh tế. Ngòi bút nhạy bén của Xuân Diệu đã miêu tả rất chính xác những biến thái tinh tế đó. Những từ láy "nho nhỏ", "xiêu xiêu"? "lả lả" diễn tả sự chuyển động nghiêng nghiêng của cảnh vật dưới một con mắt nhìn say say gần như là chuếnh choáng: phải chăng đó là cái say của tình yêu, độ nghiêng của trái tim trong hạnh phúc? Con đường như nhỏ đi chật hẹp với tình yêu của hai người, gió lướt làm lung lay cành lá, cảnh vật chuyển động thật tự nhiên:

Buổi ấy lòng ta nghe ý bạn
Lần đầu rung động nỗi thương yêu

Hình như người con trai cũng ý thức được rằng người bạn gái đó cũng rất mến mình, dễ chừng trái tim kia cũng dạng hồi hộp "đập". "Hai trái tim chung một điểm tình" và trái tim anh xao xuyến những nhịp rung của tình yêu đầu: "lần đầu rung động nỗi thương yêu"

Em bước điềm nhiên không vướng chân
Anh đi lững đững chẳng theo gần

Xuân Diệu thật tài tình khi đi sâu miêu tả tâm trạng của hai người. Tác giả hóa thân vào cả hai nhân vật, tự phân tích diễn biến của lòng mình, cũng là tâm lí chung của bao nam thanh nữ tú buổi đầu tiên biết yêu. Cả hai đều cố tỏ ra vô tâm, vô tình. Người con gái thẳng thắn bước đi như không để ý đến ai, như chẳng quan tâm đến ai và cũng chẳng cần biết có ai quan tâm đến mình. Anh con trai cũng thế: "lững đững bước theo sau", không tiến nhanh cũng không đi chậm thẳng thắn bước có ý dè chừng người con gái, luôn luôn giữ một khoảng cách nhất định dù chỉ đủ để nhìn thấy người con gái chứ không dám làm phiền người mình yêu.

Song đằng sau cái "điềm nhiên không vướng chân" ấy, đằng sau cái "lững đững chẳng theo gần" ấy là tất cả những rung động e ấp mà thiết tha, trìu mến của tình yêu chớm nở. Đến đây câu thơ như có sự bộc bạch:

Vô tâm - nhưng giữa bài thơ dịu
Anh với em như một cặp vần

Xuân Diệu đã sáng tạo ra một hình ảnh rất mới lạ và độc đáo. Tình giữa "anh và em" như một cặp vần quấn quýt như giữa bản nhạc êm. Cuộc đời là một bài thơ dịu, một bài thơ không lời, êm ái và hai người như cặp vần, như đôi nốt nhạc hòa quyện vào nhau dìu dắt. Còn gì tha thiết hơn thế.

Mây biếc về đâu bay gấp gấp
Con cò trên ruộng cánh phân vân
Chim nghe trời rộng giang thêm cánh
Hoa lạnh chiều thưa sương xuống dần.

Nét bút tác giả chuyển hướng sang tả cảnh, nhịp thơ có sự chùng xuống, cảnh cũng trầm buồn hơn.

Mây biếc về đâu bay gấp gấp
Con cò trên ruộng cánh phân vân

Ở đây có sự đối lập giữa mây và cánh cò, mây thì bay gấp gấp còn cánh cò thì lại "trên ruộng cánh phân vân", nửa muốn bay nửa muốn không. Hai hình ảnh trái ngược của thiên nhiên hay là mâu thuẫn trong lòng người. Cuộc sống đang hối hả trôi, con người muốn bay gấp tới tình yêu nhưng lại rụt rè e lệ, thậm chí còn xen cả sự lo lắng. Tác giả hiểu và biểu hiện tế nhị điều này. Cái phân vân của cánh cò trên ruộng lúa đồng quê được đặt đối xứng với cái bay gấp gấp của mây biếc tạo nên một vẻ đẹp mới lạ của thơ ca truyền thống.

Từ con cò của Vương Bột lặng lẽ bay với ráng chiều đến con cò của Xuân Diệu không bay mà cánh phân vân, có sự cách biệt của hơn một ngàn năm và của hai thế giới (Hoài Thanh). Hai câu sau, sự can thiệp của chủ thể trữ tình đã rõ hơn nhưng vẫn rất tế nhị, khéo léo:

Chim nghe trời rộng giang thêm cánh
Hoa lạnh chiều thưa sương xuống dần

Trời dần về chiều, không gian xám trong màn sương giăng giăng, trời càng như rộng hơn, cánh chim nhỏ như đuối sức. Hai con người bỗng cảm thấy cuộc tình mênh mông quá, đời người như đôi cánh chim bé nhỏ ngợp mình giữa mênh mông trời đất muốn giang rộng thêm để bay giữa bầu trời bao la.

Mặc cảm buồn thoáng hiện kín đáo trong câu thơ trên thì đến câu thơ tiếp theo đã thấm dần vào hồn người qua cảm giác lạnh của hoa trong sương và trong ánh nhạc ban chiều.

Bài thơ kết thúc bằng những vần thơ dịu dàng, êm ái, bằng một khúc nhạc tình không lời mà tha thiết:

Ai hay tuy lặng bước thu êm
Tuy chẳng búng nhăn gạ tô niêm
Trông thấy chiều hôm ngơ ngẩn vậy
Lòng anh thôi đã cưới lòng em

Chiều thu theo bước chân âm thầm của hai người kết nên một mối tình lặng lẽ, mối tình bắt đầu từ hai trái tim hòa hợp gắn bó, mối tình không cần mai mối. Đây chính là một mối tình hiện đại lí tưởng, biểu hiện của một tình yêu đích thực lần đầu tiên xuất hiện trong thơ. Giữa buổi chiều thơ mộng ấy, dù là từ sớm nở "buổi ấy lòng ta nghe ý bạn" dù chẳng nói nên lời "ai hay tuy lặng bước thu êm" nhưng đã hứa hẹn một điều gì rất tha thiết bền chặt "Lòng anh thôi đã cưới lòng em".

Có thể nói Xuân Diệu đã rất thành công khi diễn tả tinh tế những biến thái tinh vi của cảnh sắc thiên nhiên và của lòng người. Những hình ảnh từ ngữ mới lạ rất thơ, rất Xuân Diệu đã giúp chủ thể trữ tình tự phân tích thế giới tâm hồn mình một cách tinh tế để biểu hiện một tình yêu chớm nở chưa hẹn thề, còn e ấp nhưng đã tha thiết gắn bó.

Bài thơ cũng nói đến sự giao duyên của đất trời, đó là sự hòa quyện giao cảm của tâm hồn người đang yêu với thiên nhiên vũ trụ.

Bài thơ kết thúc nhưng dư âm của một tình yêu tha thiết thì vấn vương mãi. Những rung động tinh tế, những xúc cảm mới mẻ của chủ thể trữ tình trước một tình yêu say đắm khiến cho bài thơ thêm sức hấp dẫn, lôi cuốn người đọc. Bài thơ đẹp mãi trong lòng người đọc, đặc biệt là trái tim tuổi trẻ và biết đâu nó đã chẳng là lời thổ lộ tâm tình lúc ban đầu của duyên thầm bao lứa đôi.

► **CLICK NGAY** nút **TẢI VỀ** dưới đây để tải bản **Full** của tài liệu nha!